**TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ**
**TỔ: TOÁN – TIN HỌC**

*(Đề thi có 03 trang)*

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**
**NĂM HỌC 2026 - 2027**
**MÔN: TOÁN – Khối 11**
*Thời gian làm bài : 90 phút*
*(không kể thời gian phát đề)*

Họ và tên học sinh :..... Số báo danh : .....Lớp: ……

**Mã đề 0001**

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.*

**Câu 1.** Cho hai góc $\alpha, \beta$ bất kỳ. Khẳng định nào sau đây đúng?

**A.** $\cos(\alpha-\beta)=\sin\alpha\cos\beta-\cos\alpha\sin\beta$ **B.** $\cos(\alpha-\beta)=\cos\alpha\sin\beta+\sin\alpha\cos\beta$

**C.** $\cos(\alpha-\beta)=\cos\alpha\cos\beta+\sin\alpha\sin\beta$ **D.** $\cos(\alpha-\beta)=\cos\alpha\cos\beta-\sin\alpha\sin\beta$.

**Câu 2.** Cho dãy số $(u_n)$ với số hạng tổng quát $u_n=3n-1, n\in N^*$. Ba số hạng đầu tiên của dãy số là:

**A.** $2;5;8;\ldots$ . **B.** $-1;2;5;\ldots$. **C.** $1;2;3;\ldots$ **D.** $3;6;9;\ldots$

**Câu 3.** Đổi số đo góc $\alpha=105^0$ sang rađian ta được

**A.** $\alpha=\frac{\pi}{8}$. **B.** $\alpha=\frac{9\pi}{12}$. **C.** $\alpha=\frac{5\pi}{8}$. **D.** $\alpha=\frac{7\pi}{12}$.

**Câu 4.** Nghiệm của phương trình $\sin x=1$ là:

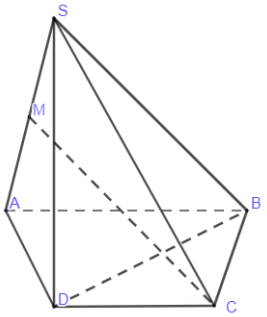
**A.** $x=k2\pi, k\in Z$. **B.** $x=-\frac{\pi}{2}+k2\pi, k\in Z$.

**C.** $x=\frac{\pi}{2}+k\pi, k\in Z$. **D.** $x=\frac{\pi}{2}+k2\pi, k\in Z$.

**Câu 5.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có các số hạng đều dương, biết $u_1=2$, $u_3=18$. Công bội của cấp số nhân đó là.

**A.** $q=9$. **B.** $q=3$. **C.** $q=-3$. **D.** $q=6$.

**Câu 6.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình thang với đáy lớn AB và đáy nhỏ CD. Gọi M là trung điểm của SA ( như hình vẽ bên dưới).




Giao điểm của đường thẳng MC và mặt phẳng (SBD) là:

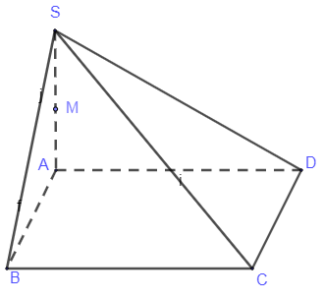
**A.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SB.

**B.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng BD.

**C.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SO( với O là giao điểm của AC và BD).

**D.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SD.

**Câu 7.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình hành. Điểm M thuộc cạnh SA. Khẳng định nào sau đây đúng?




**A.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SAB). **B.** Điểm M thuộc mặt phẳng (ABCD).

**C.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SCD). **D.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SBD).

**Câu 8.** Tập xác định của hàm số $y = \tan x$ là:

**A.** $R \setminus \{k\pi, k \in Z\}$. **B.** $R \setminus \left\{\frac{\pi}{2} + k2\pi, k \in Z\right\}$.

**C.** $R \setminus \left\{\frac{\pi}{2} + k\pi, k \in Z\right\}$. **D.** R.

**Câu 9.** Dãy số $(u_n)$ với $u_n = \frac{1}{n}, n \in N^*$. Khẳng định nào sau đây sai?

**A.** Dãy số $(u_n)$ bị chặn trên bởi 1. **B.** Dãy số $(u_n)$ là dãy số tăng.

**C.** Dãy số $(u_n)$ là dãy số giảm. **D.** $u_1 = 1$.

**Câu 10.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có số hạng đầu $u_1 = 3$ và công bội $q = -2$ . Số hạng thứ 3 của cấp số nhân là:

**A.** -6. **B.** -12. **C.** 24. **D.** 12.

**Câu 11.** Cho cấp số cộng $(u_n)$ có $u_2 = 5$ và $u_5 = 14$. Công sai d và $u_1$ là:

**A.** $d = 3, u_1 = 2$. **B.** $d = 2, u_1 = 3$. **C.** $d = 3, u_1 = -2$. **D.** $d = 4, u_1 = 1$.

**Câu 12.** Khảo sát thời gian tự học trong ngày (tính bằng giờ) của 40 học sinh lớp 11A thu được mẫu số liệu ghép nhóm sau:

| Thời gian( giờ) | $[0;1)$ | $[1;2)$ | $[2;3)$ | $[3;4)$ | $[4;5)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Số học sinh | 4 | 12 | 14 | 7 | 3 |

Giá trị đại diện cho nhóm $[2;3)$ là:

**A.** 2. **B.** 2,5. **C.** 3. **D.** 5.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.*

**Câu 1.** Một công ty nghiên cứu thị trường tiến hành khảo sát mức thu nhập hàng tháng của 100 công nhân tại một khu công nghiệp ( đơn vị triệu đồng). Kết quả được thống kê theo mẫu số liệu ghép nhóm sau:

| Thu nhập (triệu đồng) | $[6;8)$ | $[8;10)$ | $[10;12)$ | $[12;14)$ | $[14;16)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Công nhân | 12 | 28 | 35 | 18 | 7 |

**a)** Mốt của mẫu số liệu ghép nhóm trên (*làm tròn ở hàng phần chục*) là 10,6 triệu đồng.

**b)** Công ty dự định trao thưởng cho nhóm 25% công nhân có mức thu nhập cao nhất. Mức thu nhập tối thiểu để một công nhân nhận được phần thưởng này là 12 triệu đồng.

**c)** Cỡ mẫu của mẫu số liệu trên là n = 100.

**d)** Mức thu nhập trung bình hằng tháng của một công nhân tại khu công nghiệp là 11 triệu đồng.

**Câu 2.** Cho dãy số $(u_n)$, biết $u_n = 3n + 5$

**a)** Dãy số trên là một cấp số nhân có công bội q = 3.

**b)** Dãy số trên là một cấp số cộng có công sai d = 3 .

**c)** 15 là số hạng thứ 5 của dãy số.

**d)** Tổng các số hạng từ số hạng thứ 10 đến số hạng thứ 20 của dãy số bằng 451.

**Câu 3.** Cho hàm số $y = f(x) = \sin x + \cos x + 2$.

**a)** Ta biến đổi $y = f(x) = \sqrt{2}\sin(x - \frac{\pi}{4}) + 2$.

**b)** Tập xác định của hàm số $y = f(x)$ là D = R.

**c)** Giá trị lớn nhất của hàm số $y = f(x)$ là 3.

**d)** $f(\frac{\pi}{3}) = \frac{\sqrt{3}+5}{2}$.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.*

**Câu 1.** Một người đi xe đạp với vận tốc không đổi, biết rằng bánh xe đạp quay được 12 vòng trong 6 giây. Tính độ dài quãng đường (theo đơn vị mét và chính xác đến hàng đơn vị) mà người đi xe đạp đã đi được trong 1 phút, biết rằng đường kính của bánh xe đạp là 860 mm.

**Câu 2.** Tại một cửa cảng , mực nước biển thay đổi theo chu kỳ. Qua theo dõi, người ta xác định mực nước tại thời điểm t giờ trong ngày được mô hình hoá bởi hàm số $h(t) = 3 + 1,2\cos\frac{\pi t}{6}$. Trong đó $h$(t) tính bằng mét và $0 \le t \le 24$. Hỏi có mấy thời điểm trong ngày mà mực nước đúng bằng 3,6 mét.

**Câu 3.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có số hạng đầu $u_1 = 3$ và công bội q = 2. Tính tổng 5 số hạng đầu tiên của cấp số nhân đó.

**Câu 4.** Cho góc $\alpha$ thỏa mãn $\frac{\pi}{2} < \alpha < \pi, \cos\alpha = \frac{-1}{\sqrt{3}}$. Tính chính xác đến hàng phần trăm giá trị biểu thức $\sin(\alpha + \frac{\pi}{6})$.

**PHẦN IV. Câu tự luận.** *Học sinh làm từ câu 1 đến câu 3.*

**Câu 1**. Giải phương trình lượng giác: $2\sin x + \sqrt{3} = 0$.

**Câu 2.** Một nhà máy tuyển thêm công nhân vào làm việc trong thời hạn 3 năm và đưa ra mức lương như sau: Lương tháng khởi điểm 6 triệu đồng và sau mỗi quý, lương tháng sẽ tăng thêm 500 nghìn đồng. Tính tổng tiền lương nhận được sau ba năm làm việc của người công nhân.

**Câu 3** . Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình hành. Gọi M là trung điểm SD, N là điểm thuộc cạnh SA sao cho SN = 2NA, K là trung điểm cạnh CD và giao tuyến của hai mặt phẳng (MNK) và (ABCD ) cắt AB tại P. Tính tỉ số $\frac{PB}{AB}$.

***------ HẾT ------***

**TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ**
**TỔ: TOÁN – TIN HỌC**

*(Đề thi có 03 trang)*

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**
**NĂM HỌC 2026 - 2027**
**MÔN: TOÁN – Khối 11**
*Thời gian làm bài : 90 phút*
*(không kể thời gian phát đề)*

Họ và tên học sinh :..... Số báo danh : .....Lớp: ……

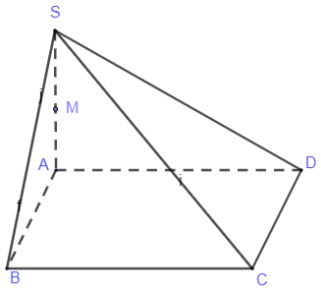
**Mã đề 0002**

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.*

**Câu 1.** Cho cấp số cộng $(u_n)$ có $u_2 = 5$ và $u_5 = 14$. Công sai d và $u_1$ là:

**A.** $d = 4, u_1 = 1$. **B.** $d = 3, u_1 = -2$. **C.** $d = 2, u_1 = 3$. **D.** $d = 3, u_1 = 2$.

**Câu 2.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình hành. Điểm M thuộc cạnh SA. Khẳng định nào sau đây đúng?




**A.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SCD). **B.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SBD).
**C.** Điểm M thuộc mặt phẳng (ABCD). **D.** Điểm M thuộc mặt phẳng (SAB).

**Câu 3.** Khảo sát thời gian tự học trong ngày (tính bằng giờ) của 40 học sinh lớp 11A thu được mẫu số liệu ghép nhóm sau:

| Thời gian( giờ) | $[0;1)$ | $[1;2)$ | $[2;3)$ | $[3;4)$ | $[4;5)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Số học sinh | 4 | 12 | 14 | 7 | 3 |

Giá trị đại diện cho nhóm $[2;3)$ là:

**A.** 2. **B.** 3. **C.** 2,5. **D.** 5.

**Câu 4.** Nghiệm của phương trình $\sin x = 1$ là:

**A.** $x = k2\pi, k \in Z$. **B.** $x = \frac{\pi}{2} + k2\pi, k \in Z$.

**C.** $x = \frac{\pi}{2} + k\pi, k \in Z$. **D.** $x = -\frac{\pi}{2} + k2\pi, k \in Z$.

**Câu 5.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có số hạng đầu $u_1 = 3$ và công bội $q = -2$ . Số hạng thứ 3 của cấp số nhân là:

**A.** -6. **B.** -12. **C.** 24. **D.** 12.

**Câu 6.** Tập xác định của hàm số $y = \tan x$ là:

**A.** $R \setminus \left\{ \frac{\pi}{2} + k2\pi, k \in Z \right\}$. **B.** $R \setminus \{k\pi, k \in Z\}$.

**C.** $R \setminus \left\{ \frac{\pi}{2} + k\pi, k \in Z \right\}$. **D.** R.

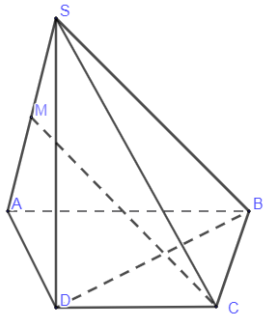
**Câu 7.** Cho dãy số $(u_n)$ với số hạng tổng quát $u_n = 3n-1, n \in N^*$. Ba số hạng đầu tiên của dãy số là:

**A.** $3;6;9;...$ **B.** $1;2;3;...$ **C.** $2;5;8;...$ . **D.** $-1;2;5;...$.

**Câu 8.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có các số hạng đều dương, biết $u_1 = 2$, $u_3 = 18$. Công bội của cấp số nhân đó là.

**A.** $q = 9$. **B.** $q = 3$. **C.** $q = 6$. **D.** $q = -3$.

**Câu 9.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình thang với đáy lớn AB và đáy nhỏ CD. Gọi M là trung điểm của SA ( như hình vẽ bên dưới).




Giao điểm của đường thẳng MC và mặt phẳng (SBD) là:

**A.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SD.

**B.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SO( với O là giao điểm của AC và BD).

**C.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng SB.

**D.** Giao điểm của đường thẳng MC với đường thẳng BD.

**Câu 10.** Đổi số đo góc $\alpha = 105^0$ sang radian ta được

**A.** $\alpha = \frac{7\pi}{12}$. **B.** $\alpha = \frac{5\pi}{8}$. **C.** $\alpha = \frac{\pi}{8}$. **D.** $\alpha = \frac{9\pi}{12}$.

**Câu 11.** Cho hai góc $\alpha, \beta$ bất kỳ. Khẳng định nào sau đây đúng?

**A.** $\cos(\alpha-\beta) = \sin\alpha\cos\beta - \cos\alpha\sin\beta$ **B.** $\cos(\alpha-\beta) = \cos\alpha\cos\beta - \sin\alpha\sin\beta$.

**C.** $\cos(\alpha-\beta) = \cos\alpha\cos\beta + \sin\alpha\sin\beta$ **D.** $\cos(\alpha-\beta) = \cos\alpha\sin\beta + \sin\alpha\cos\beta$

**Câu 12.** Dãy số $(u_n)$ với $u_n = \frac{1}{n}, n \in N^*$. Khẳng định nào sau đây sai?

**A.** . Dãy số $(u_n)$ là dãy số tăng. **B.** Dãy số $(u_n)$ bị chặn trên bởi 1.

**C.** Dãy số $(u_n)$ là dãy số giảm. **D.** $u_1 = 1$.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.*

**Câu 1.** Một công ty nghiên cứu thị trường tiến hành khảo sát mức thu nhập hàng tháng của 100 công nhân tại một khu công nghiệp ( đơn vị triệu đồng). Kết quả được thống kê theo mẫu số liệu ghép nhóm sau:

| Thu nhập (triệu đồng) | $[6;8)$ | $[8;10)$ | $[10;12)$ | $[12;14)$ | $[14;16)$ |
|---|---|---|---|---|---|
| Công nhân | 12 | 28 | 35 | 18 | 7 |

**a)** Mốt của mẫu số liệu ghép nhóm trên (*làm tròn ở hàng phần chục*) là 10,6 triệu đồng.

**b)** Công ty dự định trao thưởng cho nhóm 25% công nhân có mức thu nhập cao nhất. Mức thu nhập tối thiểu để một công nhân nhận được phần thưởng này là 12 triệu đồng.

**c)** Mức thu nhập trung bình hằng tháng của một công nhân tại khu công nghiệp là 11 triệu đồng.

**d)** Cỡ mẫu của mẫu số liệu trên là n = 100.

**Câu 2.** Cho hàm số $y = f(x) = \sin x + \cos x + 2$.

**a)** $f(\frac{\pi}{3}) = \frac{\sqrt{3}+5}{2}$.

**b)** Tập xác định của hàm số $y = f(x)$ là D = R.

**c)** Giá trị lớn nhất của hàm số $y = f(x)$ là 3.

**d)** Ta biến đổi $y = f(x) = \sqrt{2}\sin(x - \frac{\pi}{4}) + 2$.

**Câu 3.** Cho dãy số $(u_n)$, biết $u_n = 3n + 5$

**a)** Tổng các số hạng từ số hạng thứ 10 đến số hạng thứ 20 của dãy số bằng 451.

**b)** 15 là số hạng thứ 5 của dãy số.

**c)** Dãy số trên là một cấp số nhân có công bội q = 3.

**d)** Dãy số trên là một cấp số cộng có công sai d = 3 .

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** *Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.*

**Câu 1.** Cho cấp số nhân $(u_n)$ có số hạng đầu $u_1 = 3$ và công bội q = 2. Tính tổng 5 số hạng đầu tiên của cấp số nhân đó.

**Câu 2.** Một người đi xe đạp với vận tốc không đổi, biết rằng bánh xe đạp quay được 12 vòng trong 6 giây. Tính độ dài quãng đường (theo đơn vị mét và chính xác đến hàng đơn vị) mà người đi xe đạp đã đi được trong 1 phút, biết rằng đường kính của bánh xe đạp là 860 mm.

**Câu 3.** Tại một cửa cảng , mực nước biển thay đổi theo chu kỳ. Qua theo dõi, người ta xác định mực nước tại thời điểm t giờ trong ngày được mô hình hoá bởi hàm số $h(t) = 3 + 1,2\cos\frac{\pi t}{6}$. Trong đó $h$(t) tính bằng mét và $0 \le t \le 24$. Hỏi có mấy thời điểm trong ngày mà mực nước đúng bằng 3,6 mét.

**Câu 4.** Cho góc $\alpha$ thỏa mãn $\frac{\pi}{2} < \alpha < \pi, \cos\alpha = \frac{-1}{\sqrt{3}}$. Tính chính xác đến hàng phần trăm giá trị biểu thức $\sin(\alpha + \frac{\pi}{6})$.

**PHẦN IV. Câu tự luận.** *Học sinh làm từ câu 1 đến câu 3.*

**Câu 1**. Giải phương trình lượng giác: $2\sin x + \sqrt{3} = 0$.

**Câu 2.** Một nhà máy tuyển thêm công nhân vào làm việc trong thời hạn 3 năm và đưa ra mức lương như sau: Lương tháng khởi điểm 6 triệu đồng và sau mỗi quý, lương tháng sẽ tăng thêm 500 nghìn đồng. Tính tổng tiền lương nhận được sau ba năm làm việc của người công nhân.

**Câu 3** . Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình hành. Gọi M là trung điểm SD, N là điểm thuộc cạnh SA sao cho SN = 2NA, K là trung điểm cạnh CD và giao tuyến của hai mặt phẳng (MNK) và (ABCD ) cắt AB tại P. Tính tỉ số $\frac{PB}{AB}$.

***------ HẾT ------***

TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ
TỔ: TOÁN – TIN HỌC

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**
**NĂM HỌC: 2026 - 2027**
**MÔN TOÁN – Khối 11**
***Thời gian làm bài : 90 phút***

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

***Phần I: Đáp án câu trắc nghiệm (8 điểm):***
***Tổng câu trắc nghiệm: 19.***

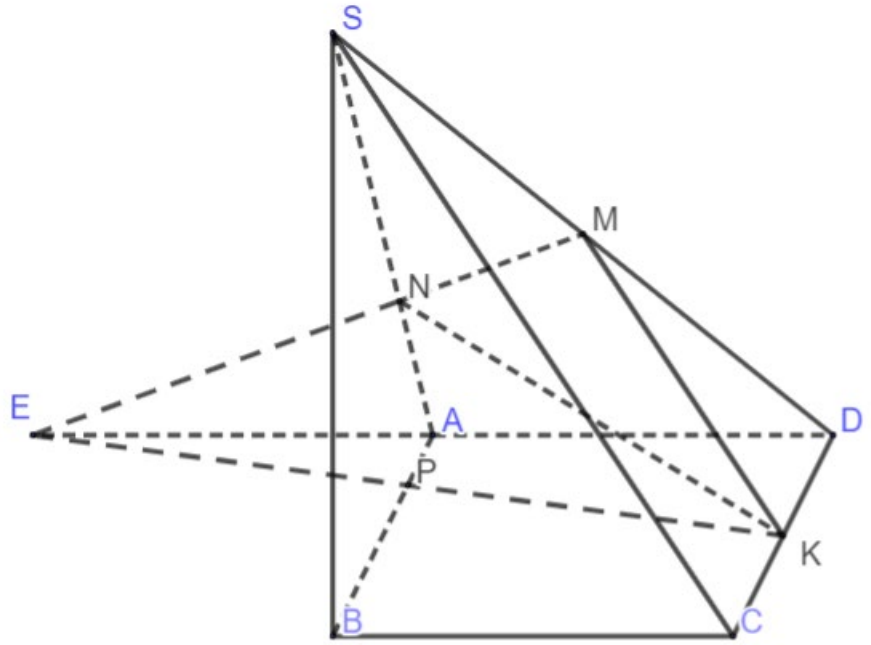
| Mã đề / Câu | *0001* | *0002* | *0003* | *0004* | 0005 |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | C | D | D | D | C |
| 2 | A | D | D | D | A |
| 3 | D | C | A | C | D |
| 4 | D | B | B | C | D |
| 5 | B | D | D | B | A |
| 6 | C | C | B | A | B |
| 7 | A | C | A | D | D |
| 8 | C | B | B | C | B |
| 9 | B | B | A | B | B |
| 10 | D | A | C | B | C |
| 11 | A | C | C | D | A |
| 12 | B | A | B | A | C |
| 1 | DDDS | DDSD | SSDS | SDSS | DSSS |
| 2 | SDSS | DDSS | SSDD | DDDS | SSDD |
| 3 | SDSD | SSSD | DDDS | DSSD | SDDD |
| 1 | 324 | 93 | 4 | 93 | 4 |
| 2 | 4 | 324 | 324 | 4 | 0,42 |
| 3 | 93 | 4 | 93 | 0,42 | 324 |
| 4 | 0,42 | 0,42 | 0,42 | 324 | 93 |

| Mã đề / Câu | *0006* | *0007* | *0008* |
|---|---|---|---|
| 1 | B | D | D |
| 2 | D | D | B |
| 3 | D | B | D |
| 4 | A | C | D |
| 5 | B | A | C |
| 6 | D | D | A |
| 7 | B | B | A |
| 8 | C | B | B |
| 9 | A | A | D |

| | | | |
|---|---|---|---|
| **10** | **C** | **D** | **C** |
| **11** | **A** | **C** | **B** |
| **12** | **D** | **A** | **A** |
| **1** | **SSSD** | **DSDD** | **SDSD** |
| **2** | **SDDS** | **DDSS** | **SSDS** |
| **3** | **SDDD** | **SSDS** | **DDDS** |
| **1** | **93** | **0,42** | **4** |
| **2** | **4** | **324** | **0,42** |
| **3** | **0,42** | **4** | **324** |
| **4** | **324** | **93** | **93** |

***PHẦN II:Đáp án chấm tự luận( 2 điểm)***

| | | |
|---|---|---|
| **Câu 1** | $2\sin x+\sqrt{3}=0$<br>$\Leftrightarrow \sin x=\frac{-\sqrt{3}}{2}=\sin(-\frac{\pi}{3})$ | 0,25 |
| | $\left[\begin{array}{l} x=\frac{-\pi}{3}+k2\pi \\ x=\frac{4\pi}{3}+k2\pi \end{array}\right.$ ,k $\in$ Z. | 0,25 |
| **Câu 2** | Gọi $u_n$ là tiền lương ở quý thứ n của người công nhân. Do lương tháng khởi điểm 6 triệu đồng và sau mối quý, lương tăng thêm 500 nghìn đồng nên dãy số $(u_n)$ lập thành cấp số cộng có $u_1=18$, công sai d = 3. 0,5=1,5. | 0,25 |
| | 3 năm = 12 quý.<br>Tổng tiền lương nhận được sau 3 năm là<br>$S_{12}=\frac{12}{2}(2u_1+11d)=6(2.18+11.1,5)=315$ triệu đồng | 0,25x0,25 |

| | | |
|---|---|---|
| **Câu 3** |  | 0,25 |
| | Trong mặt phẳng (SAD), đường thẳng MN cắt đường thẳng AD tại E.<br>$EK = (NMK) \cap (ABCD)$<br>Trong mặt phẳng (ABCD), $EK \cap AB = P$ | 0.25 |
| | Trong tam giác SED, EM là trung tuyến, SN = 2NA nên A là trung điểm ED.<br>Trong tam giác EDK, AP // KD nên<br>$\frac{AP}{DK} = \frac{EA}{ED} = \frac{1}{2} \rightarrow AP = \frac{1}{4}DC = \frac{1}{4}AB \rightarrow PB = \frac{3}{4}AB$ hay $\frac{PB}{AB} = \frac{3}{4}$ | 0,25 |

Xem thêm: **ĐỀ THI GIỮA HK1 TOÁN 11**
https://toanmath.com/de-thi-giua-hk1-toan-11